

Chương V

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

I. TTHCM VỀ ĐĐKDT

1. Vai trò của ĐĐKDT trong sự nghiệp cách mạng

a) ĐĐKDT là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng

a) ĐĐKDT là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng

“Đoàn kết trong Mặt trận Việt Minh, nhân dân ta đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Đoàn kết trong Mặt trận Liên Việt, nhân dân ta đã kháng chiến thắng lợi, lập lại hòa bình ở Đông Dương, hoàn thành giải phóng miền Bắc.

Đoàn kết trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhân dân ta đã giành được thắng lợi trong công cuộc khôi phục kinh tế, cải tạo XHCN và trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở miền Bắc”.

a) ĐĐKDT là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng

Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công

Đoàn kết là điểm mề, điểm này mà thực hiện tốt thì đẻ ra con cháu đều tốt

ĐĐKDT

Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; Thành công, thành công, đại thành công

Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong

b) ĐĐKDT là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, của dân tộc

•ĐĐKDT là n.vụ hàng đầu của Đảng, đồng thời cũng là n.vụ hàng đầu của mọi giai đoạn cách mạng

•ĐĐKDT không phải chỉ là mục tiêu của Đảng, mà còn là nhiệm vụ hàng đầu của cả dân tộc

2. Lực lượng ĐĐKDT

a) ĐĐKDT là đại đoàn kết toàn dân

Theo HCM, “dân” ở đây là: “con dân nước Việt”, “con Rồng cháu Tiên”

“Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc; ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà. Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”

2. Lực lượng ĐĐKDT

a) ĐĐKDT là đại đoàn kết toàn dân

- Trong quá trình xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, giải quyết hài hòa mối quan hệ giai cấp – dân tộc để tập hợp lực lượng, không được phép bỏ sót một lực lượng nào, miễn là lực lượng đó có lòng trung thành và sẵn sàng phục vụ Tổ quốc, không là Việt gian, không phản bội lại quyền lợi của dân chúng là được

b) Điều kiện thực hiện ĐĐKDT

- Kế thừa truyền thống yêu nước – nhân nghĩa – đoàn kết của dân tộc
- Lòng khoan dung, độ lượng với con người
- Có niềm tin vào nhân dân

3. Hình thức tổ chức ĐĐKDT

a) Hình thức tổ chức ĐĐKDT là mặt trận dân tộc thống nhất (MTDTTN)

- Toàn dân tộc chỉ trở thành lực lượng to lớn, có sức mạnh vô địch trong đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc khi được tập hợp, tổ chức lại thành một khối vững chắc, được giác ngộ về mục tiêu chiến đấu chung và hoạt động theo một đường lối chính trị đúng đắn
- MTDTTN là nơi quy tụ mọi tổ chức và cá nhân yêu nước, nơi tập hợp mọi con dân nước Việt, không chỉ ở trong nước mà còn bao gồm cả những người Việt Nam định cư ở nước ngoài

a) Hình thức tổ chức ĐĐKDT là mặt trận dân tộc thống nhất

- Tên gọi của MTDTTN :

- 1930 – Hội phản đế đồng minh
- 1936 – Mặt trận nhân dân phản đế ĐĐ
- 1938 – Mặt trận dân chủ ĐĐ
- 1939 – Mặt trận dt thống nhất phải đế ĐĐ
- 1941 – Mặt trận Việt Minh
- 1946 – Mặt trận Liên Việt
- 1960 – Mặt trận dân tộc GPMNVN
- 1955, 1976 – Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

b) Một số nguyên tắc cơ bản về xây dựng và hoạt động của MTDTTN

- MTDTTN phải được xây dựng trên nền tảng khối liên minh công – nông – trí thức, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.
ĐCSVN vừa là một thành viên của MTDTTN, vừa là lực lượng lãnh đạo mặt trận
- MTDTTN phải hoạt động trên cơ sở bảo đảm lợi ích tối cao của dân tộc, quyền lợi cơ bản của các tầng lớp nhân dân

b) Một số nguyên tắc cơ bản về xây dựng và hoạt động của MTDTTN

- MTDTTN phải hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, bảo đảm đoàn kết ngày càng rộng rãi và bền vững
- MTDTTN là khối đoàn kết chặt chẽ, lâu dài, đoàn kết thực sự, chân thành, thân ái giúp đỡ nhau cùng tiến bộ

II. TTHCM VỀ ĐKQT

1. Vai trò của ĐKQT

a) Thực hiện ĐKQT nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng Việt Nam

- ĐKQT để tập hợp lực lượng bên ngoài, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ của bạn bè quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của các trào lưu cách mạng thời đại, tạo thành sức mạnh tổng hợp cho cách mạng chiến thắng kẻ thù
- Sức mạnh của dân tộc Việt Nam là sự tổng hợp của các yếu tố vật chất và tinh thần, song trước hết là sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước và ý thức tự lực, tự cường dân tộc; sức mạnh của tinh thần đoàn kết; của ý chí đấu tranh anh dũng, bất khuất cho độc lập, tự do...

b) Thực hiện ĐKQT nhằm góp phần cùng nhân dân thế giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu của cách mạng thời đại

ĐKQT không phải chỉ vì thắng lợi của cách mạng mỗi nước, mà còn vì sự nghiệp chung của nhân loại tiến bộ trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động quốc tế vì các mục tiêu cách mạng của thời đại

2. Lực lượng đoàn kết và hình thức tổ chức

a) Các lực lượng đoàn kết

• Với phong trào công sản và công nhân thế giới

• Với các lực lượng tiến bộ, những người yêu chuộng hòa bình, dân chủ, tự do và công lý



• Với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc

b) Hình thức tổ chức

Hình thành với 4 tầng mặt trận:

1. Mặt trận ĐĐKDT

2. Mặt trận đoàn kết Việt – Miên – Lào

3. Mặt trận nhân dân Á – Phi đoàn kết với Việt Nam

4. Mặt trận nhân dân thế giới đoàn kết với Việt Nam chống đế quốc xâm lược

3. Nguyên tắc ĐKQT

a) Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích, có lý, có tình

Tìm ra được những điểm tương đồng về mục tiêu và lợi ích giữa các dân tộc các lực lượng tiến bộ và phong trào cách mạng thế giới

a) Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích, có lý, có tình

1

Để đoàn kết với p.trao công sản và công nhân q.tế, Hồ Chí Minh giương cao ngọn cờ ĐLĐT gắn liền với CNXH, thực hiện đoàn kết thống nhất trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình

Có lý

là phải tuân thủ những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, phải xuất phát từ lợi ích chung của cách mạng thế giới

Có tình

là sự thông cảm, tôn trọng lẫn nhau trên tinh thần, tình cảm của những người cùng chung lý tưởng, cùng chung mục tiêu đấu tranh

a) Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích, có lý, có tình

2

Đề đoàn kết với các dân tộc trên thế giới, Hồ Chí Minh giương cao ngọn cờ độc lập, tự do và quyền bình đẳng giữa các dân tộc

3

Đề đoàn kết với các lực lượng tiến bộ trên thế giới, Hồ Chí Minh giương cao ngọn cờ hòa bình trong công lý

b) Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ, tự lực tự cường

Đề đoàn kết tốt phải có nội lực. Nội lực là nhân tố quyết định, còn nguồn lực ngoại sinh chỉ có thể phát huy tác dụng thông qua nguồn lực nội sinh

“Muốn người ta giúp cho, thì trước mình phải tự giúp lấy mình đã”

“Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập”

KẾT LUẬN

Trong công cuộc đổi mới hiện nay:

1

ĐĐK phải được củng cố và p.triển nhằm rửa được cái nhục đói nghèo, lạc hậu, cái nhục tụt hậu xa hơn về k.tế, k.học và c.ngệ so với các nước trong khu vực và trên t.giới, làm cho VN có thể tự tin sánh vai với các cường quốc năm châu

2

Khơi dậy tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, quyết tâm chấn hưng đất nước, không bỏ lỡ thời cơ, vận hội, phát huy tinh thần tự lực tự cường, đẩy lùi mọi nguy cơ, vượt qua mọi thử thách

3

Phát huy được tính năng động của mỗi người, của cả cộng đồng, khắc phục những tác động của nền kinh tế thị trường để không làm phương hại nền văn hóa truyền thống dân tộc

**HẾT
XIN CẢM ƠN!**

